

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày 20-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thúy Liễu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thái Văn Lộc

Ông Hoàng Đình Ngân

- Th ký phiên tòa: Bà Đàm Nguyên Phượng là Th ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoàng Nhân, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Anh Th (B), sinh năm 1997 tại tỉnh Tây Ninh; hộ khẩu Thường trú: ấp Long H, xã Long Ch, huyện Bến C, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: ấp Cẩm B, xã Cẩm G, huyện Gò D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành N và bà Lê Thị Kim L; có **chồng và 03 người con**; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: bản án số 20/2014/HSST ngày

28/3/2014 Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 28/01/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Chị Tạ Ngọc Thùy L, sinh năm 2000 (có đơn vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Trà S, xã Ninh Đ, huyện Châu Th, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 25/12/2020, do cần tiền tiêu xài, Nguyễn Thị Anh Th điều khiển xe mô tô biển số 70F1-348.66 của Phạm Trung A từ nhà thuộc ấp Cẩm B, xã Cẩm G, huyện Gò D, tỉnh Tây Ninh đi đến huyện Châu Th, tỉnh Tây Ninh tìm tài sản để trộm. Khi đến khu vực xã Ninh Đ, huyện Châu Th, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện nhà chị Tạ Ngọc Thùy L, sinh năm 2000, thuộc ấp Trà S, xã Ninh Đ khóa cửa không có người trông coi nên Th tìm cách đột nhập vào trong nhà. Th đi ra phía sau nhà nhìn qua khe cửa thấy chìa khóa để trên bàn nên dùng 01 đoạn ống nhựa màu xanh khều lấy chìa khóa mở cửa vào trong nhà. Th vào phòng ngủ của chị L lục trong túi quần jean treo trong tủ đồ lấy số tiền 4.000.000 đồng cất giấu trong người rồi lên xe tẩu thoát. Chị L quan sát camera phát hiện vụ việc nên thông báo cho người dân gần đó tiến hành truy đuổi nhưng Th điều khiển xe mô tô bỏ chạy thoát. Sau đó, chị L đến Công an xã Ninh Đ, huyện Châu Th trình báo sự việc. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thị Anh Th đến Công an xã Cẩm G, huyện Gò D, tỉnh Tây Ninh đầu thú, giao nộp số tiền 3.100.000 đồng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tài liệu, đồ vật thu giữ: 01 đoạn ống nước bằng nhựa màu xanh dài 1,45m.

Bản Cáo trạng số 21/CT-VKSCT ngày 22 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Anh Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Quan điểm của Viện kiểm sát: tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận giữ quan điểm truy tố bị cáo về tội danh trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Anh Th từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với khai của bị hại, nhân chứng và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận ngày 25/12/2020, bị cáo Nguyễn Thị Anh Th đã lén lút vào nhà của chị Tạ Ngọc Thùy L tại ấp Trà S, xã Ninh Đ, huyện Châu Th, tỉnh Tây Ninh lấy trộm số tiền 4.000.000 đồng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện

hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nên có đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục hậu quả là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng: không có.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần có mức án tương xứng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đã được xóa án tích; có nơi cư trú rõ ràng; hiện đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên không cần thiết bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội để chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo vẫn có khả năng tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 đoạn ống nước bằng nhựa màu xanh dài 1,45m là công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị.

[6] Về bồi Thường thiệt hại: ghi nhận chị Tạ Ngọc Thùy L đã nhận lại số tiền 4.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi Thường thiệt hại.

[7] Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; **điểm a** khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Đối với Phạm Trung A do không biết bị cáo sử dụng xe mô tô biển số 70F1-348.66 để thực hiện hành vi phạm tội nên không xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Anh Th (B) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Anh Th (B) 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (năm) 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/4/2021.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Anh Th cho Ủy ban nhân dân xã Long C, huyện Bến C, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 đoạn ống nước bằng nhựa màu xanh dài 1,45m

Về bồi Thường thiệt hại: ghi nhận chị Tạ Ngọc Thùy L đã nhận lại 4.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi Thường thiệt hại.

3. Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành

án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Nhà tạm giữ;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành;
- PV06 công an tỉnh Tây Ninh;
- Chi Cục THADS huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã;
- Bộ phận thi hành án;
- Lưu: Hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thúy Liễu